

Hà Nội, ngày 23 tháng 4 năm 2021

KẾ HOẠCH**Triển khai nhiệm vụ sửa đổi, bổ sung Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi năm 2021**

Căn cứ Quyết định số 870/KH-BGDĐT ngày 01/3/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục Đào tạo về việc phê duyệt Kế hoạch hoạt động, Kế hoạch tài chính, Kế hoạch lựa chọn nhà thầu năm 2021 của dự án Học tập cho trẻ em do Quỹ Nhi đồng Liên Hợp Quốc (UNICEF) tài trợ, Bộ Giáo dục Đào tạo (GDĐT) xây dựng Kế hoạch triển khai nhiệm vụ sửa đổi, bổ sung Bộ chuẩn phát triển trẻ em (PTTE) 5 tuổi năm 2021 cụ thể như sau:

I. Mục đích

Triển khai nhiệm vụ năm 2021 nhằm xây dựng Dự thảo Sửa đổi, bổ sung Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi.

II. Các hoạt động

1. Khảo sát, đánh giá sự phát triển của trẻ 5 tuổi ở Việt Nam theo Bộ chuẩn PTTE 5 tuổi, chỉ ra các chuẩn cần sửa đổi để đảm bảo tính thích ứng tốt hơn với trẻ em 5 tuổi;

2. Nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung/thay thế 1 số chuẩn/chi số trong Bộ chuẩn phù hợp với “mong đợi những gì trẻ 5 tuổi có thể biết và làm được” trong giai đoạn sắp tới;

3. Đề xuất và tham vấn về bản Dự thảo sửa đổi, bổ sung Bộ Chuẩn PTTE 5 tuổi.

III. Nội dung, thời gian và sản phẩm

TT	Nhiệm vụ	T/gian (tháng)	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm
I	Khảo sát, đánh giá sự PT của trẻ em 5 tuổi ở VN theo Bộ Chuẩn PTTE 5 tuổi				
1	Xây dựng kế hoạch hoạt động;	3-4	Vụ GDMN	Nhóm chuyên gia bao gồm: Viện KHGD VN, 1 số trường CĐ, ĐH và chuyên gia GD, GDMN	- Kế hoạch hoạt động; LuatVietnam - Danh sách nhóm chuyên gia
2	Tổ chức khảo sát	2-5	Vụ GDMN	- Nhóm chuyên gia - Một số Tổ chức QT - Một số tỉnh, TP đại diện các vùng, miền	Báo cáo kết quả khảo sát
2.1	Xây dựng kế hoạch, nội dung khảo sát	2-3	Vụ GDMN	- Viện KHGD VN - Nhóm chuyên gia	Kế hoạch, nội dung khảo sát
2.2	Xây dựng Bộ công cụ khảo sát; Hội thảo góp ý và thử nghiệm Bộ công cụ	2-4	TTNC GDMN	- Vụ GDMN - Nhóm chuyên gia - Một số Tổ chức QT	Bộ công cụ khảo sát

TT	Nhiệm vụ	T/gian (tháng)	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm
2.3	Hội thảo, tập huấn sử dụng Bộ công cụ và thống nhất quy trình khảo sát trực tiếp	4	TTNC GDMN	- Vụ GDMN - Nhóm chuyên gia - Một số Tổ chức QT	Bộ công cụ và quy trình khảo sát
2.4	Tổ chức khảo sát online lấy ý kiến CBQL và GVMN và khảo sát trực tiếp tại 8 tỉnh/TP mỗi tỉnh đo 140 trẻ 5 tuổi (vùng thuận lợi và khó khăn), khảo sát CBQL, GV và cha mẹ trẻ.	4-10	- Vụ GDMN - TTNC GDMN	- Nhóm chuyên gia - Một số Tổ chức QT - Một số tỉnh, TP đại diện các vùng, miền: + Tháng 5: Thái Bình, Kon Tum, Tp Hồ Chí Minh, An Giang + Cuối tháng 9 và tháng 10: Lào Cai, Quảng Bình, Đồng Nai và Hà Nội	Kết quả khảo sát LuatVietnam
3	Nhập liệu, xử lý, phân tích và tổng hợp báo cáo	6-10	Viện KHGD VN	- Vụ GDMN - Nhóm chuyên gia - Một số Tổ chức QT	Báo cáo phân tích tổng hợp số liệu và BC kết quả chung
3.1	Nhập liệu các tỉnh, TP	6, 9 và 10	Ban NCDG GD	- Vụ GDMN - Nhóm chuyên gia	Kết quả nhập liệu, các file dữ liệu
3.2	Kiểm tra dữ liệu nhập, hiệu chỉnh và chuyên đổi nhập dữ liệu	8, 10	Ban NCDG GD	- Vụ GDMN - Nhóm chuyên gia	Kết quả được kiểm tra, làm sạch bằng các phần mềm thống kê chuyên dụng
3.3	Phân tích số liệu	10	Ban NCDG GD	- Vụ GDMN - Nhóm chuyên gia	Kết quả phân tích: thống kê mô tả, chất lượng các chỉ số trong bộ chuẩn, kết quả đo lường trẻ (theo vùng miền, giới tính, dân tộc, tình trạng kinh tế xã hội, ...)
3.4	Phân tích dữ liệu định tính	10	Ban NCDG GD	- Vụ GDMN - Nhóm chuyên gia	Báo cáo kết quả phỏng vấn sâu, thảo luận nhóm CBQL, GV và cha mẹ trẻ
3.5	Báo cáo phân tích tổng hợp số liệu chung và xây dựng Báo cáo	10	Ban NCDG GD	- Vụ GDMN - Nhóm chuyên gia	Báo cáo phân tích, tổng hợp số liệu và báo cáo kết quả chung

TT	Nhiệm vụ	T/gian (tháng)	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Sản phẩm
3.6	Hội thảo về kết quả khảo sát và đề xuất điều chỉnh Bộ chuẩn PTTE 5 tuổi	10	TTNC GDMN	- Vụ GDMN - Một số Tổ chức QT - Một số tỉnh, TP đại diện các vùng, miền	Tài liệu Hội thảo
II	Nghiên cứu đề xuất bổ sung/thay thế 1 số chuẩn/chỉ số trong Bộ chuẩn phù hợp với “mong đợi những gì trẻ 5 tuổi có thể biết và làm được” trong giai đoạn sắp tới				
1	Rà soát các chuẩn PTTE 5 tuổi hiện hành trong Khu vực và trên thế giới, khuyến nghị cho VN	11	TTNC GDMN	- Vụ GDMN - Nhóm chuyên gia	Báo cáo rà soát
2	Xác định các “mong đợi mới” đối với sự phát triển của trẻ em 5 tuổi ở VN giai đoạn 2020-2030	11	TTNC GDMN	- Vụ GDMN - Nhóm chuyên gia	Đề xuất các kết quả mong đợi LuatVietnam
3	Khuyến nghị về cập nhật/ bổ sung 1 số chuẩn/ chỉ số phù hợp với trẻ 5 tuổi ở VN	11	TTNC GDMN	- Vụ GDMN - Nhóm chuyên gia	Các khuyến nghị
4	Tham vấn chuyên gia và điều chỉnh cần thiết	11	- TTNC GDMN - Vụ GDMN	Nhóm chuyên gia	Các ý kiến tham vấn
III	Đề xuất và tham vấn về bản Dự thảo sửa đổi, bổ sung Bộ Chuẩn PTTE 5 tuổi				
1	XD Dự thảo Bộ chuẩn PTTE 5 tuổi	11-12	- Vụ GDMN - TTNC GDMN	Nhóm chuyên gia	Dự thảo Bộ chuẩn PTTE 5 tuổi, dự kiến bổ sung một số chỉ số phù hợp với trẻ em VN hiện nay và trong khu vực, trên thế giới.
2	Tổ chức Hội thảo xin ý kiến góp ý của các đơn vị, các chuyên gia, CBQL và GVMN	12	- Vụ GDMN - TTNC GDMN	- Vụ GDMN - Nhóm chuyên gia - Một số Tổ chức QT - Một số tỉnh, TP đại diện các vùng, miền	- Tài liệu Hội thảo - Các ý kiến góp ý và Biên bản Hội thảo
3	Tổng hợp ý kiến góp ý và hoàn thiện Dự thảo Bộ chuẩn PTTE 5 tuổi	12	- Vụ GDMN - TTNC GDMN	Nhóm chuyên gia	Dự thảo Bộ chuẩn PTTE 5 tuổi

IV. Tổ chức thực hiện

1. Vụ Giáo dục Mầm non

- Chủ trì, thừa ủy quyền Lãnh đạo Bộ ký văn bản liên quan khác trong việc tiến hành các hoạt động theo kế hoạch, đảm bảo triển khai hoạt động hiệu quả;
- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trực thuộc Bộ: Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam (Trung tâm Nghiên cứu GDMN, Ban Nghiên cứu Đánh giá GD), một số trường Cao đẳng, Đại học triển khai nhiệm vụ trên;
- Quản lý, giám sát quá trình thực hiện Kế hoạch và báo cáo Lãnh đạo Bộ kết quả triển khai nhiệm vụ.

2. Nhóm chuyên gia thuộc Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam, một số trường Cao đẳng, Đại học và chuyên gia GDMN

- Xây dựng Bộ công cụ khảo sát và tổ chức hội thảo góp ý, tập huấn hợp nhóm chuyên gia theo yêu cầu;
- Tổ chức khảo sát tại 08 tỉnh, thành phố theo quy trình và đảm bảo chất lượng;
- Phân tích, tổng hợp kết quả, xây dựng báo cáo; tổ chức Hội thảo xin ý kiến góp ý;
- Phối hợp với Vụ GDMN thực hiện các nhiệm vụ khác theo kế hoạch.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Tham dự Hội thảo theo Giấy mời và góp ý văn bản theo yêu cầu;
- Cử cán bộ quản lý, giáo viên hỗ trợ và chuẩn bị các điều kiện cần thiết để đoàn công tác thực hiện nhiệm vụ;
- Phối hợp với Vụ GDMN và nhóm chuyên gia tổ chức triển khai đánh giá trẻ em 5 tuổi theo yêu cầu;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo Kế hoạch.

V. Kinh phí

Kinh phí Dự án Học tập cho trẻ em thuộc Chương trình Hợp tác Quốc gia Việt Nam – UNICEF và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

Nơi nhận:

- Bộ trưởng (để b/c);
- TT. Ngô Thị Minh (để b/c);
- Viện KHGDVN (để p/h);
- Trường CDSPTƯ Hà Nội (để p/h);
- Trường ĐHSP Hà Nội (để p/h);
- Trường ĐH Thủ Đô Hà Nội (để p/h);
- Trường ĐHGD, ĐHQG Hà Nội (để p/h);
- Chương trình GD Unicef tại VN (để p/h);
- Sở GDĐT 08 tỉnh, TP: Lào Cai, Thái Bình, Quảng Bình, Kon Tum, Đồng Nai, TP Hồ Chí Minh, An Giang và Hà Nội (để t/h);
- Lưu: VT, GDMN (6b).

**TL. BỘ TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ GIÁO DỤC MẦM NON**



Nguyễn Bá Minh

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH CHUYÊN GIA THAM GIA

NHIỆM VỤ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG BỘ CHUẨN PHÁT TRIỂN TRẺ EM 5 TUỔI

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-BGDĐT ngày tháng 4 năm 2021 của Bộ GDĐT)

TT	Họ và tên	Đơn vị công tác
1.	Nguyễn Bá Minh	Vụ Giáo dục Mầm non (GDMN), Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT)
2.	Cù Thị Thủy	Vụ GDMN, Bộ GDĐT
3.	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Vụ GDMN, Bộ GDĐT
4.	Vũ Thị Thu Hằng	Vụ GDMN, Bộ GDĐT
5.	Nguyễn Minh Huyền	Vụ GDMN, Bộ GDĐT
6.	Hoàng Thị Dinh	Vụ GDMN, Bộ GDĐT
7.	Vũ Huyền Trinh	Vụ GDMN, Bộ GDĐT
8.	Nguyễn Thị Hiền	Vụ GDMN, Bộ GDĐT
9.	Nguyễn Thị Mỹ Trinh	Trung tâm Nghiên cứu (NC) GDMN - Viện KHGD Việt Nam LuatVietnam
10.	Nguyễn Thị Trang	Trung tâm NCGDMN - Viện KHGD Việt Nam
11.	Vũ Thị Ngọc Minh	Trung tâm NCGDMN - Viện KHGD Việt Nam
12.	Nguyễn Thị Thu Hà	Trung tâm NCGDMN - Viện KHGD Việt Nam
13.	Nguyễn Thị Nga	Trung tâm NCGDMN - Viện KHGD Việt Nam
14.	Nguyễn Thị Thương Thương	Trung tâm NCGDMN - Viện KHGD Việt Nam
15.	Nguyễn Thị Thủy	Trung tâm NCGDMN - Viện KHGD Việt Nam
16.	Nguyễn Thị Thúy Liễu	Trung tâm NCGDMN - Viện KHGD Việt Nam
17.	Lê Thị Luận	Trung tâm NCGDMN - Viện KHGD Việt Nam
18.	Nguyễn Thị Cẩm Bích	Trung tâm NCGDMN - Viện KHGD Việt Nam
19.	Đặng Xuân Cương	Ban Nghiên cứu Đánh giá GD, Viện KHGDVN
20.	Nguyễn Thị Hương	Ban Nghiên cứu Đánh giá GD, Viện KHGDVN
21.	Hồ Lam Hồng	Trường Đại học Sư phạm Hà Nội (ĐHSPHN)
22.	Phan Thị Lan Anh	Vụ GDMN, Bộ GDĐT
23.	Trần Thị Thu Hòa	Vụ GDMN, Bộ GDĐT

TT	Họ và tên	Đơn vị công tác
24.	Nguyễn Trung Kiên	Vụ GDMN, Bộ GDĐT
25.	Trần Thị Ngọc Trâm	Trung tâm NCGDMN - Viện KHGD Việt Nam
26.	Bùi Thị Kim Tuyến	Trung tâm NCGDMN - Viện KHGD Việt Nam
27.	Lương Thị Bình	Trung tâm NCGDMN - Viện KHGD Việt Nam
28.	Nguyễn Thị Quyên	Trung tâm NCGDMN - Viện KHGD Việt Nam
29.	Hoàng Thị Thu Hương	Trung tâm NCGDMN - Viện KHGD Việt Nam
30.	Lê Bích Ngọc	Trung tâm NCGDMN - Viện KHGD Việt Nam
31.	Bùi Thị Lâm	Khoa GDMN, Trường ĐHSHPN
32.	Trần Thị Kim Liên	Khoa GDMN, Trường ĐHSHPN LuatVietnam
33.	Nguyễn Thị Mỹ Dung	Khoa GDMN, Trường ĐHSHPN
34.	Trần Thị Minh Hào	Trung tâm Đảm bảo chất lượng, Trường ĐHSHPN
35.	Đặng Lan Phương	Khoa Sư phạm, Trường ĐH Thủ Đô Hà Nội
36.	Đặng Út Phượng	Khoa Sư phạm, Trường ĐH Thủ Đô Hà Nội
37.	Hoàng Thu Huyền	Khoa Sư phạm, Trường ĐH Thủ Đô Hà Nội
38.	Nguyễn Thị Hoài	Khoa GDMN, Trường Cao đẳng Trung ương
39.	Nguyễn Thị Luyến	Khoa GDMN, Trường Cao đẳng Trung ương
40.	Vũ Thị Thanh Huyền	Khoa GDMN, Trường Cao đẳng Trung ương
41.	Nguyễn Trung Hiếu	Khoa GDMN, Trường Cao đẳng Trung ương
42.	Nguyễn Thị Luyến	Khoa GDMN, Trường ĐHSHP HN
43.	Vũ Hoàng Vân	Khoa GDMN, Trường Cao đẳng Trung ương
44.	Nguyễn Thị Hương Giang	Khoa GDMN, Trường Cao đẳng Trung ương
45.	Chu Thị Hồng Nhung	Khoa Các Khoa học Giáo dục (KHGD), Trường Đại học Giáo dục (ĐHGD), ĐHQG Hà Nội
46.	Trần Thành Nam	Khoa Các KHGD, Trường ĐHGĐ, ĐHQG Hà Nội
47.	Hoàng Thị Nho	Khoa Các KHGD, Trường ĐHGĐ, ĐHQG Hà Nội
48.	Lại Yến Ngọc	Khoa Các KHGD, Trường ĐHGĐ, ĐHQG Hà Nội
49.	Nguyễn Thiều Dạ Hương	Khoa Các KHGD, Trường ĐHGĐ, ĐHQG Hà Nội
50.	Nguyễn Thị Viêt Hiền	Khoa Các KHGD, Trường ĐHGĐ, ĐHQG Hà Nội